AMIN – AMINO AXIT
PEPTIT – PROTEIN

GV: Châu Pha

PHẦN 1. ĐIỀN TỪ CÒN THIẾU

1) Amin là HCHC có được khi thay thế nguyên tử …… trong phân tử …….. bằng gốc. ……

2) Công thức chung của amin đơn chức no : …….(n≥…..)

3) Đa số các Amin làm quỳ tím hóa……, amin không đổi màu quỳ tím là ……

4) Tính bazơ của amin là do: còn cặp e tự do trên nguyên tử……

5) So sánh tính bazơ của amin $(CH_3)_2NH$….CH_3NH_2…..NH_3……$C_6H_5NH_2$ ….. $(C_6H_5)_2NH$

6) Công thức chung của aminoaxit no, chứa 1 nhóm NH_2 và 1 nhóm COOH là: ……; công thức tổng quát của aminoaxit là: ……

7) Amino axit là những chất: ……; vị :……;…….. tan trong nước; có nhiệt độ nóng chảy: ……, có cấu tạo dạng .....

PHẦN 2. ĐIỀN SỐ

1) Số đồng phân amin của C_3H_9N là :……, trong đó có: …… đp bậc 1; …… đp bậc 2;…. đp bậc 3

2) Số đồng phân amin của $C_4H_{11}N$ là:……, trong đó có: …… đp bậc 1; … đp bậc 2;…. ..đp bậc 3

3) Số đồng phân amin (chứa vòng benzen) của C_7H_9N là: …….. , trong đó có:…… đp bậc 1; …… đp bậc 2; …… đp bậc 3

4) Số đồng phân amino axit của $C_3H_7O_2N$ là **:……** , $C_4H_9O_2N$ là : ……

5) Số đipeptit tối đa tạo được từ 2 gốc α – aminoaxit là ……

6) Có 3 gốc α – aminoaxit tạo được bao nhiêu tripeptit chứa cả 3 gốc α – aminoaxit:……

7) Tetrapeptit có số gốc α-aminoaxit là: ……**;** số liên kết peptit là ……

PHẦN 3. KÉO THẢ

1) TC hóa học chung của amin: ……

2) CT Anilin: ……., tên khác là ……

3) Nhận biết anilin dùng: ……..; hiện tượng: ……

4) Amino axit là HCHC ……., phân tử chứa đồng thời nhóm…….

5) TCHH chung của aminoaxit:……

6) Peptit; protein tác dụng với Cu(OH)2 (gọi là phản ứng: …….....) cho hợp chất màu **……..**

7) Peptit nào không cho phản ứng màu biure: ……

8) Khi đun nóng dd peptit với axit hoặc kiềm, peptit bị thủy phân thành: ……

9) Nhỏ HNO3 đặc vào lòng trắng trứng có hiện tượng là: ……..

10) Hiện tượng đông tụ protein gây ra bởi: ……

11) Protein thủy phân không hoàn toàn thành: ……...……...;

thủy phân hoàn toàn thành: ……

tím đặc trưng

đipeptit

muối

axit

có kết tủa trắng

tạp chức.

nhóm cacboxyl (COOH)

các chuỗi polipeptit

màu vàng

Tính bazơ

đun nóng

bazo

các α – aminoaxit

phenylamin

$C_6H_5NH_2$

nước brom

amino (NH_2)

màu biure

các α – aminoaxit

lưỡng tính

PHẦN 4. GHÉP NỐI

KÍ HIỆU	TÊN	CTCT
Ala	Glyxin (M = ……..)	$CH_3-\underset{\underset{CH_3}{\vert}}{CH}-\underset{\underset{NH_2}{\vert}}{CH}-COOH$
Lys	Alanin (M = ……..)	$H_2N-CH_2[CH_2]_3-\underset{\underset{NH_2}{\vert}}{C}HCOOH$
Glu	Valin (M = ……..)	$H_2N-[CH_2]_5-COOH$
Val	Lysin (M = ……..)	$CH_3-\underset{\underset{NH_2}{\vert}}{C}H-COOH$
Gly	Axit glutamic (M = ……..)	$\underset{\underset{NH_2}{\vert}}{C}H_2-COOH$
Natri glutamat	Bột ngọt (mì chính)	$H_2N-[CH_2]_6-COOH$
Axit ω-aminoenantoic	Sản xuất tơ nilon-6	$HOOC-\underset{\underset{NH_2}{\vert}}{C}H-CH_2-CH_2-COOH$
Axit ε-aminocaproic	Sản xuất tơ nilon-7	$HOOC-CH_2-CH_2-\underset{\underset{NH_2}{\vert}}{C}H-COONa$